

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22/2021/DS-ST**

Ngày: 14-7-2021

V/v tranh chấp HĐ dân sự vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Bình

Ông Phạm Ngọc Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp về Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

1- *Nguyên đơn:* Anh Đinh Ngọc Nđ, sinh năm 1984. Địa chỉ: 19D TĐ, phường AB, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang; (có mặt)

2- *Bị đơn:* Anh Trần Hoài Bđ, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp KQ B, xã VK, huyện An Minh, Kiên Giang; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10-3-2021 và lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn anh Đinh Ngọc Nđ trình bày và yêu cầu: Thông qua anh Phan Bình Lq, anh nđ có quen biết với anh Bđ. Anh Bđ có vay tiền anh nđ nhiều lần như sau:

+ Ngày 06-7-2020 anh Bđ vay số tiền 250.000.000 đồng, lãi suất theo thỏa thuận, hẹn đến ngày 21-7-2020 trả tiền gốc.

+ Ngày 21-7-2020 anh Bđ vay số tiền 250.000.000 đồng, lãi suất theo thỏa thuận, hẹn đến ngày 25-7-2020 trả tiền gốc.

Tổng cộng 02 lần vay là 450.000.000 đồng, anh Bđ có viết giấy mượn tiền. Sau đó bên anh bđ không trả tiền như thỏa thuận.

Anh Nđ khởi kiện yêu cầu anh Bđ trả số tiền gốc là 450.000.000đ, yêu cầu trả tiền lãi theo lãi suất ngân hàng với số tiền 54.000.000 đồng.

Tại phiên tòa anh Nđ xin rút lại yêu cầu anh bđ trả tiền lãi, chỉ yêu cầu anh Bđ trả tiền gốc là 450.000.000 đồng.

Trong quá trình tố tụng bị đơn anh Trần Hoài Bđ trình bày: Thừa nhận có mượn tiền của anh Nđ như anh Nđ trình bày. Cụ thể đã mượn tiền của anh Nđ 02 lần gồm ngày 06-7-2020 mượn số tiền 250.000.000 đồng; ngày 21-7-2020 mượn số tiền 200.000.000 đồng. Tổng số tiền đã mượn là 450.000.000 đồng và đều có làm biên nhận. Khi mượn tiền không có thỏa thuận thời hạn trả.

Theo yêu cầu của anh Nđ, anh Bđ thống nhất trả lại tiền gốc là 450.000.000 đồng cho anh Nđ nhưng do đang thất nghiệp, chưa có thu nhập nên xin trả dần.

- Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về tuân theo pháp luật, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật tố tụng dân sự; đối với các đương sự thì từ khi thụ lý vụ án đến nay đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Anh Nđ trình bày được anh Bđ thừa nhận đủ cơ sở xác định anh Bđ còn nợ anh Nđ 450.000.000đ.. Do đó đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của anh Nđ, xử buộc anh Bđ trả cho anh Nđ số tiền gốc 450.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền vay. Do đó, quan hệ pháp luật có tranh chấp giữa nguyên đơn với bị đơn là tranh chấp về HĐ dân sự vay tài sản.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho bị đơn anh Bđ nhưng anh Bđ vắng mặt không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử.

Khi khởi kiện, nguyên đơn anh Nđ xác định anh Lq là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên qua làm việc xác định được anh Lq chỉ làm chứng cho việc vay mượn tiền, không liên quan gì đến quyền lợi của anh Lq. Do đó,

HĐXX không tiếp tục đưa anh Lq tham gia vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nữa.

[3] Về nội dung: Nguyên đơn anh Nđ trình bày được bị đơn anh Bđ thừa nhận và phù hợp với các chứng cứ nên đủ cơ sở xác định: anh Bđ mượn tiền (vay không lãi) của anh Nđ 02 lần với tổng số tiền là 450.000.000đ. Cụ thể ngày 06-7-2020 vay số tiền 250.000.000đ; ngày 21-7-2020 vay số tiền 2000.000.000đ; các lần vay đều có viết biên nhận. Sau đó bên anh Bđ chưa trả lại tiền vay cho anh Nđ. Tại phiên tòa anh Nđ yêu cầu anh Bđ trả nợ gốc, anh Bđ đồng ý trả tiền nhưng do các bên không thỏa thuận được về phương thức trả tiền nên không có cơ sở ghi nhận. Như vậy anh Bđ là bên vay nhưng không thanh toán đủ tiền vay cho bên anh Nđ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự. Do đó anh Nđ khởi kiện yêu cầu anh Bđ trả nợ là có căn cứ chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu trả tiền lãi, tại phiên tòa anh Nđ đã rút lại yêu cầu; việc rút yêu cầu là tự nguyện nên HĐXX căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này.

[5] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, anh Bđ phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận là: $20.000.000đ + (450.000.000đ - 400.000.000đ) \times 4\% = 22.000.000đ$. Nguyên đơn anh Nđ không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 147, Điều 244, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 466, 470 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án,

Tuyên xử:

1- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của anh Đinh Ngọc Nđ về việc yêu cầu anh Trần Hoài Bđ trả tiền lãi.

2- Buộc anh Trần Hoài Bđ trả cho anh Đinh Ngọc Nđ số tiền vay gốc là 450.000.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Nđ cho đến khi thi hành án xong, anh Bđ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3- Về án phí: Bị đơn anh Trần Hoài Bđ chịu 22.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Đinh Ngọc Nđ số tiền tạm ứng án phí 12.080.000đ nộp tại biên lai thu số 0006294 ngày 23-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14-7-2021).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công